



越南台灣商會聯合總會 投資經營委員會



法規指南 IG-260503 Điểm tin Pháp luật 2026-05-25

標題	《第 340/2025/NĐ-CP 號議定關於貨幣及銀行領域行政違規處罰之新規定與重點注意事項》
Tiêu đề	NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG
編撰	陳仲慶 法務專員
Người soạn	Chuyên viên pháp lý Trần Trọng Khánh
涉及範圍	貨幣、銀行、行政處罰、信用機構法、非法干預銀行、保險綁定銷售、外幣匯率、電子授信、eKYC、企業債券、高科技犯罪、冒名賬戶、支付系統、黃金買賣、金條許可證、合規監管
Phạm vi liên quan	Tiền tệ, Ngân hàng, Xử phạt hành chính, Luật tổ chức tín dụng, Can thiệp trái pháp luật, Bán bảo hiểm kèm ngân hàng, Tỷ giá ngoại tệ, Cấp tín dụng điện tử, EKYC, Trái phiếu doanh nghiệp, Tội phạm công nghệ cao, Tài khoản mạo danh, Hệ thống thanh toán, Mua bán vàng, Giấy phép vàng miếng, Tuân thủ giám sát

《第 340/2025/NĐ-CP 號議定關於貨幣及銀行領域行政違規處罰之新規定與重點注意事項》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

政府於 2025 年 12 月 25 日頒布第 340/2025/NĐ-CP 號議定，規定關於貨幣及銀行領域之行政違規處罰，全面取代 2019 年 11 月 14 日頒布之第 88/2019/NĐ-CP 號議定，以及 2021 年 12 月 31 日頒布對第 88/2019/NĐ-CP 號議定修改、補充之第 143/2021/NĐ-CP 號議定。第 340/2025/NĐ-CP 號議定自 2026 年 1 月 1 日起正式生效。以下為相較於舊規定之值得注意的新重點。

Ngày 25/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 340/2025/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, thay thế toàn bộ Nghị định 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 và Nghị định 143/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị định 88/2019/NĐ-CP. Nghị định 340/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026. Dưới đây là những điểm mới đáng chú ý so với quy định cũ.

1. 擴大調整範圍並新增違規行為

1. Mở rộng phạm vi điều chỉnh và bổ sung hành vi vi phạm mới

針對調整範圍，與第 88/2019/NĐ-CP 號議定相比，第 340/2025/NĐ-CP 號議定擴大了受規範之違規行為類別。據此，新增了《信用機構法》所禁止之兩類行為，而此等內容於第 88/2019/NĐ-CP 號議定中完全未有規定：

Về phạm vi điều chỉnh, so với Nghị định 88/2019/NĐ-CP, Nghị định 340/2025/NĐ-CP mở rộng danh mục các loại vi phạm được điều chỉnh. Theo đó, bổ sung hai nhóm hành vi bị nghiêm cấm theo Luật Các tổ chức tín dụng mới mà Nghị định 88/2019/NĐ-CP hoàn toàn không có:

- (i) 第 340/2025/NĐ-CP 號議定第 7 條第 7 款第 c 點規定之「非法干預銀行業務活動」行為；以及
- (i) Hành vi can thiệp trái pháp luật vào hoạt động ngân hàng quy định tại điểm c khoản 7 Điều 7 Nghị định 340/2025/NĐ-CP; và
- (ii) 第 340/2025/NĐ-CP 號議定第 7 條第 7 款第 c 點及第 d 點規定之「將非強制性保險之銷售綁定於銀行產品、服務之提供」行為。此舉旨在杜絕存款人被強制購買存款保險、借款人被強制購買貸款保險等亂象。
- (ii) Hành vi gắn việc bán bảo hiểm không bắt buộc với việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng quy định tại điểm c và điểm d khoản 7 Điều 7 Nghị định 340/2025/NĐ-CP. Điều này nhằm dẹp bỏ vấn nạn người đi gửi tiền bị ép mua bảo hiểm tiền gửi, người đi vay tiền bị ép mua bảo hiểm khoản vay.

2. 調整非美元外幣之罰款計算標準

2. Điều chỉnh mức phạt tiền đối với các ngoại tệ không phải đồng đô la Mỹ

第 340/2025/NĐ-CP 號議定第 5 條第 5 款新增有關外幣折算匯率之規定，以作為計算罰款金額之依據。據此，對於美元，適用越南國家銀行於違規時點公布之中心匯率；對於其他外幣，則適用 Reuters 或 Bloomberg 畫面所列示、經由美元換算之交叉匯率。此為新增之技術性規定，旨在確保涉及外幣違規案件處罰時之計算一致性，而此問題於第 88/2019/NĐ-CP 號議定中尚未被提及。

《第 340/2025/NĐ-CP 號議定關於貨幣及銀行領域行政違規處罰之新規定與重點注意事項》

NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

Nghị định 340/2025/NĐ-CP bổ sung quy định về tỷ giá quy đổi ngoại tệ để tính mức phạt, quy định tại khoản 5 Điều 5. Theo đó, đối với đô la Mỹ, áp dụng tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm vi phạm; đối với các ngoại tệ khác, áp dụng tỷ giá quy đổi chéo qua đô la Mỹ được niêm yết trên màn hình Reuters hoặc Bloomberg. Đây là quy định kỹ thuật mới, nhằm bảo đảm tính nhất quán khi xử phạt các vi phạm liên quan đến ngoại tệ – một vấn đề mà Nghị định 88/2019/NĐ-CP chưa đề cập.

3. 調整授信相關規定

3. Điều chỉnh các quy định về cấp tín dụng

第 340/2025/NĐ-CP 號議定第 17 條重新架構並大幅補充有關授信業務違規處罰之規定。於授信領域中，若干值得注意之新重點包括：

Nghị định 340/2025/NĐ-CP cơ cấu lại và bổ sung đáng kể các quy định về xử phạt vi phạm trong hoạt động cấp tín dụng tại Điều 17. Trong lĩnh vực cấp tín dụng, một số điểm mới nổi bật gồm:

- (i) 新增有關「直接撥付之消費貸款餘額比例」之違規規定，以符合現行對消費貸款業務之監管要求；
- (i) Bổ sung vi phạm về "tỷ lệ dư nợ cho vay tiêu dùng giải ngân trực tiếp", phù hợp với các quy định kiểm soát hoạt động cho vay tiêu dùng hiện hành;
- (ii) 新增有關「以電子方式進行授信」及透過電子方式識別客戶 (eKYC) 原則之違規規定；
- (ii) Bổ sung vi phạm về nguyên tắc "cấp tín dụng bằng phương tiện điện tử" và nhận biết khách hàng qua phương tiện điện tử (eKYC);
- (iii) 新增有關「用於境外投資貸款之最高貸款額度」之違規規定；
- (iii) Bổ sung vi phạm về "mức cho vay tối đa khi cho vay để đầu tư ra nước ngoài";
- (iv) 直接引用《2024 年信用機構法》之相應條文，而非《2010 年信用機構法》。
- (iv) Dẫn chiếu trực tiếp đến các điều khoản tương ứng của Luật Các tổ chức tín dụng 2024 thay vì Luật 2010.

4. 調整企業債券相關規定

4. Điều chỉnh các quy định về trái phiếu doanh nghiệp

關於企業債券，第 340/2025/NĐ-CP 號議定第 20 條新增多項第 88/2019/NĐ-CP 號議定尚未規定之違規行為，包括：

Về trái phiếu doanh nghiệp, Điều 20 Nghị định 340/2025/NĐ-CP bổ sung nhiều hành vi vi phạm mới mà Nghị định 88/2019/NĐ-CP chưa quy định:

- (i) 未於購買前對企業債券進行審查之行為；
- (i) Hành vi không thẩm định trái phiếu doanh nghiệp trước khi mua;
- (ii) 購買以債務重組、出資或擴大資本規模為目的之債券；

《第 340/2025/NĐ-CP 號議定關於貨幣及銀行領域行政違規處罰之新規定與重點注意事項》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

(ii) Mua trái phiếu có mục đích cơ cấu lại nợ, góp vốn hoặc tăng quy mô vốn;

(iii) 向自身子公司出售債券之行為;

(iii) Bán trái phiếu cho công ty con của chính mình;

(iv) 購買已變更資金使用目的之企業所發行之債券。

(iv) Mua trái phiếu của doanh nghiệp đã thay đổi mục đích sử dụng vốn.

上述規定反映了 2022—2023 年期間多起震撼市場之企業債券違規事件所帶來之實務經驗與教訓。

Những quy định này phản ánh các bài học thực tiễn từ các vụ vi phạm trái phiếu doanh nghiệp gây chấn động thị trường trong giai đoạn 2022-2023.

5. 大幅提高利用高科技手段牟利及冒名開立支付賬戶行為之罰款金額

5. Tăng mạnh mức xử phạt tiền đối với các hành vi sử dụng công nghệ cao để trục lợi; hành vi mở tài khoản thanh toán mạo danh

依據第 340/2025/NĐ-CP 號議定第 30 條第 7 款規定，對於下列任一違規行為，處以 200,000,000 越盾至 250,000,000 越盾之罰款：

Tại khoản 7 Điều 30 Nghị định 340/2025/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

(i) 非法入侵或企圖入侵、竊取資料、破壞或未經授權變更支付系統所使用之軟體程式及電子資料；利用電腦網路系統漏洞牟取不法利益，但尚未達刑事責任追究程度之行為；

(i) Xâm nhập hoặc tìm cách xâm nhập, đánh cắp dữ liệu, phá hoại, làm thay đổi trái phép chương trình phần mềm, dữ liệu điện tử sử dụng trong thanh toán; lợi dụng lỗi hệ thống mạng máy tính để trục lợi mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

(ii) 開立或維持匿名、冒名之支付賬戶；

(ii) Mở hoặc duy trì tài khoản thanh toán nặc danh, mạo danh;

(iii) 實施、組織實施或為下列行為提供便利：利用或濫用支付賬戶、支付工具、支付服務從事賭博、組織賭博、詐欺、欺騙、非法經營、虛假支付交易及其他違法行為；

(iii) Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện thực hiện các hành vi: sử dụng, lợi dụng tài khoản thanh toán, phương tiện thanh toán, dịch vụ thanh toán để đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gian lận, lừa đảo, kinh doanh trái pháp luật, giao dịch thanh toán không và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác;

(iv) 竊取或串通竊取支付賬戶資訊，但尚未達刑事責任追究程度之行為；

(iv) Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin tài khoản thanh toán mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

《第 340/2025/NĐ-CP 號議定關於貨幣及銀行領域行政違規處罰之新規定與重點注意事項》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

(v) 未履行或未完整履行對支付受理單位之責任。

(v) Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm đối với đơn vị chấp nhận thanh toán.

此前，第 88/2019/NĐ-CP 號議定第 26 條第 7 款第 b 點（經第 143/2021/NĐ-CP 號議定第 1 條第 15 款第 đ 點修訂）規定，上述行為之罰款僅為 100,000,000 越盾至 150,000,000 越盾。

Trước đây, tại điểm b khoản 7 Điều 26 Nghị định 88/2019/NĐ-CP (sửa đổi bởi điểm đ Khoản 15 Điều 1 Nghị định 143/2021/NĐ-CP) quy định các hành vi này chỉ bị phạt từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

備註：上述罰款金額係適用於個人之罰則；對於組織實施相同行政違規行為者，其罰款金額為適用於個人罰款金額之兩倍。

Lưu ý: Mức phạt tiền quy định trên là mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân; mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức có cùng một hành vi vi phạm hành chính bằng 02 lần mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân.

6. 新增有關黃金買賣業務違規行為之處罰規定

6. Bổ sung quy định xử phạt đối với các hành vi vi phạm trong hoạt động mua bán vàng

依據第 340/2025/NĐ-CP 號議定第 28 條第 2 款第 c 點規定，對於未依法律規定透過支付帳戶進行黃金買賣付款之行為，處以 10,000,000 越盾至 20,000,000 越盾之罰款。

Tại điểm c khoản 2 Điều 28 Nghị định 340/2025/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện thanh toán mua, bán vàng qua tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật.

此為全新規定，適用於同一客戶於同一日內進行總價值達 2,000 萬越盾以上之黃金買賣交易之情形。該規定旨在提高透明度、改善監督與管理效率，並確保黃金市場之運作安全、有效、公開且透明。

Đây là quy định hoàn toàn mới, được áp dụng trong trường hợp mua bán vàng có tổng giá trị từ 20 triệu đồng trở lên trong cùng một ngày của một khách hàng, quy định này nhằm nâng cao tính minh bạch, cải thiện hiệu quả giám sát, điều hành, bảo đảm thị trường vàng hoạt động an toàn, hiệu quả, công khai, minh bạch.

備註：上述罰款金額係適用於個人之罰則；對於組織實施相同行政違規行為者，其罰款金額為適用於個人罰款金額之兩倍。

Lưu ý: Mức phạt tiền quy định trên là mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân; mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức có cùng một hành vi vi phạm hành chính bằng 02 lần mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân.

此外，依據第 340/2025/NĐ-CP 號議定第 26 條第 8 款第 a 點規定，如違規者於未取得越南國家銀行核發之金條買賣經營許可證之店家購買金條，違規者尚可能面臨全部違規物品遭沒收之風險。因此，在進行交易付款前，購買人應要求店家出示許可證，或查看其公開之招牌／交易區域資訊。一般珠寶金飾店僅得販售戒指、項鍊等飾品；若未取得越南國家銀行核發之金條買賣經營許可證，則不得販售金條。

《第 340/2025/NĐ-CP 號議定關於貨幣及銀行領域行政違規處罰之新規定與重點注意事項》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

Ngoài ra, tại điểm a khoản 8 Điều 26 Nghị định 340/2025/NĐ-CP, trong trường hợp người vi phạm mua vàng miếng tại một cửa hàng không có giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng do Ngân hàng Nhà nước cấp, người vi phạm còn có nguy cơ bị tịch thu toàn bộ tang vật. Do đó, trước khi thực hiện thanh toán giao dịch, người mua phải yêu cầu cửa hàng cho xem giấy phép hoặc quan sát bảng hiệu/khu vực giao dịch công khai. Một tiệm vàng trang sức bình thường chỉ được bán nhẫn, dây chuyền; họ không được phép bán vàng miếng nếu không có giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng do Ngân hàng Nhà nước cấp.

7. 加強對外匯兌換活動的管理，以及對非法外匯兌換行為的嚴厲處罰

7. Siết chặt quản lý hoạt động đổi ngoại tệ và các mức phạt nghiêm khắc đối với hành vi đổi ngoại tệ trái phép Kết luận

《第 340/2025/NĐ-CP 號議定》嚴格禁止自由外匯兌換及地下市場交易。根據《第 340/2025/NĐ-CP 號議定》第 27 條，若個人或組織之間進行非法外匯交易（兌換、支付），或與未獲許可從事外匯兌換的機構進行交易，將依據交易金額面臨相應罰款。

Nghị định 340/2025/NĐ-CP nghiêm cấm tuyệt đối việc đổi ngoại tệ tự do và giao dịch chợ đen. Căn cứ Điều 27 Nghị định 340/2025/NĐ-CP, nếu cá nhân, tổ chức giao dịch ngoại tệ (quy đổi, thanh toán) trái pháp luật với nhau hoặc giao dịch với tổ chức không được phép thu đổi ngoại tệ sẽ đối mặt với các mức phạt tiền dựa trên giá trị giao dịch:

(i) 低於 1,000 美元（或等值其他外幣）：予以警告處分。

(i) Dưới 1.000 USD (hoặc ngoại tệ khác có giá trị tương đương): Bị phạt cảnh cáo.

(ii) 1,000 美元至低於 10,000 美元；或低於 1,000 美元但屢次違規、重複違規：處以 10,000,000 越盾至 20,000,000 越盾罰款。

(ii) Từ 1.000 USD đến dưới 10.000 USD; hoặc dưới 1000 USD nhưng tái phạm, vi phạm nhiều lần: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

(iii) 10,000 美元至低於 100,000 美元：處以 20,000,000 越盾至 30,000,000 越盾罰款。

(iii) Từ 10.000 USD đến dưới 100.000 USD: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

(iv) 100,000 美元及以上：處以 80,000,000 越盾至 100,000,000 越盾罰款。

(iv) Từ 100.000 USD trở lên: Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

備註：上述罰款金額為適用於個人的罰款標準；對於實施相同行政違法行為的組織，其罰款金額為個人罰款的兩倍。

Lưu ý: Mức phạt tiền quy định trên là mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân; mức phạt tiền áp dụng đối với tổ chức có cùng một hành vi vi phạm hành chính bằng 02 lần mức phạt tiền áp dụng đối với cá nhân.

除主要處罰外，違規的個人或組織還可能被適用附加處罰，即沒收與違法行為相關的外幣。

《第 340/2025/NĐ-CP 號議定關於貨幣及銀行領域行政違規處罰之新規定與重點注意事項》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

Bên cạnh hình thức phạt chính, cá nhân, tổ chức vi phạm còn có thể bị áp dụng hình thức phạt bổ sung là tịch thu số ngoại tệ liên quan đến hành vi vi phạm.

為確保合法性，美元或其他外幣的兌換必須在獲准從事外匯業務的信貸機構、外國銀行分行，或經國家銀行核准的外幣兌換代理機構進行。

Để đảm bảo hợp pháp, việc đổi USD hay ngoại tệ khác phải thực hiện tại các tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, hoặc các đại lý đổi ngoại tệ được Ngân hàng Nhà nước cấp phép.

然而需要注意的是，根據隨附《第 21/2008/QĐ-NHNN 號決定》的《外幣兌換代理管理規定》第 5 條，這些外幣兌換代理僅可使用越盾向個人購買外幣，不得向個人出售外幣以換取越盾（除設置於國際口岸隔離區的代理外匯機構可向出境外國人出售外幣外）。

Tuy nhiên, cần lưu ý, căn cứ Điều 5 Quy chế Đại lý đổi ngoại tệ ban hành kèm theo Quyết định số 21/2008/QĐ-NHNN, các đại lý đổi ngoại tệ này chỉ được mua ngoại tệ từ cá nhân bằng VND, không được bán ngoại tệ cho cá nhân để lấy VND (ngoại trừ các đại lý đặt tại khu cách ly cửa khẩu quốc tế được phép bán ngoại tệ cho người nước ngoài xuất cảnh).

此外，根據《第 70/2014/NĐ-CP 號議定》第 7 條規定，居住者為組織的，僅可依越南國家銀行規定，為資助、援助或其他目的進行單向匯款至國外；居住者為越南公民的個人，僅可基於合法目的購買並匯出外幣，例如：留學、就醫、出差、旅遊、探親、支付費用、繼承、移居等；非居住者，以及居住但為外國人的個人，其帳戶內外幣或合法外幣收入可轉移或攜帶出境；如其合法收入為越盾，則可購買外幣後再匯出或攜帶出境。進行交易時，交易主體須依銀行或外幣兌換代理機構指引，提供符合實際用途的相關文件及資料。

Ngoài ra, căn cứ Điều 7 Nghị định 70/2014/NĐ-CP, người cư trú là tổ chức chỉ được thực hiện chuyển tiền một chiều ra nước ngoài để phục vụ mục đích tài trợ, viện trợ hoặc các mục đích khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; cá nhân cư trú là người Việt Nam chỉ được mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài cho các mục đích hợp pháp như: Du học, khám chữa bệnh, công tác, du lịch, thăm thân, thanh toán chi phí, nhận thừa kế, định cư...; cá nhân không cư trú, cá nhân cư trú là người nước ngoài có ngoại tệ trên tài khoản hoặc các nguồn thu ngoại tệ hợp pháp được chuyển, mang ra nước ngoài; trường hợp có nguồn thu hợp pháp bằng đồng Việt Nam thì được mua ngoại tệ để chuyển, mang ra nước ngoài. Khi giao dịch, các chủ thể giao dịch cần cung cấp hồ sơ, giấy tờ phù hợp với mục đích sử dụng thực tế theo hướng dẫn của ngân hàng hoặc đại lý đổi ngoại tệ.

8. 結論

8. Kết luận

總結而言，第 340/2025/NĐ-CP 號議定相較於第 88/2019/NĐ-CP 號議定及第 143/2021/NĐ-CP 號議定，是一次全面且重大之法規整編與完善。除依據《2024 年信用機構法》更新相關法律基礎外，第 340/2025/NĐ-CP 號議定亦解決了多年來存在之多項實務問題，新增因數位轉型及市場變動所衍生之違規行為，同時完善制裁措施體系，以提高法律之嚇阻效果。

《第 340/2025/NĐ-CP 號議定關於貨幣及銀行領域行政違規處罰之新規定與重點注意事項》 NHỮNG ĐIỂM MỚI, ĐÁNG LƯU Ý CỦA NGHỊ ĐỊNH 340/2025/NĐ-CP VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIỀN TỆ VÀ NGÂN HÀNG

Tóm lại, Nghị định 340/2025/NĐ-CP là một bước pháp điển hóa toàn diện và đáng kể so với Nghị định 88/2019/NĐ-CP và Nghị định 143/2021/NĐ-CP. Bên cạnh việc cập nhật các căn cứ pháp lý theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024, Nghị định 340/2025/NĐ-CP giải quyết nhiều vướng mắc thực tiễn tồn tại qua nhiều năm, bổ sung các hành vi vi phạm mới phát sinh trong bối cảnh chuyển đổi số và biến động thị trường, đồng thời hoàn thiện hệ thống biện pháp chế tài để tăng tính răn đe.

於貨幣及銀行領域從事業務之組織、個人，甚至對此有關注之個人，均應詳細研究第 340/2025/NĐ-CP 號議定，以即時更新並確保合規，特別應注意有關電子授信、企業債券、黃金買賣業務違規行為，以及《2024 年信用機構法》所禁止行為之新規定。

Tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng và thậm chí là các cá nhân có quan tâm cần nghiên cứu kỹ Nghị định 340/2025/NĐ-CP để cập nhật tuân thủ, đặc biệt chú ý đến các quy định mới về cấp tín dụng điện tử, trái phiếu doanh nghiệp, các hành vi vi phạm trong hoạt động mua bán vàng và các hành vi bị nghiêm cấm theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024.

以上為關於第 340/2025/NĐ-CP 號議定重要新規定之法律資訊摘要，敬請貴客戶留意，以確保自身合法權益與義務。

Trên đây là Điểm tin pháp lý về những điểm mới đáng lưu ý của Nghị định 340/2025/NĐ-CP. Kính mong Quý Khách hàng lưu ý để đảm bảo quyền và nghĩa vụ hợp pháp của mình./.

聯絡方式 / Liên lạc chúng tôi



越南台灣商會聯合總會

投資經營委員會 孔祥平主委

☎M +84 907 216 188

☎T +84 28 3975 6888

☎F +84 28 3860 3999

✉ business@everwin-group.com

www.everwin-group.com

越南台灣商會聯合總會

